

Bản án số: **122/2021/HS-ST**

Ngày: 30/11/2021.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Trần Hồng Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Võ Thanh Nga
2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Tạ Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Điều - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 181/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 555/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Vũ T; tên gọi khác: Cu Đen; giới tính: Nam; sinh ngày 09 tháng 5 năm 1978; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: không có; nơi cư trú: Số z đường HTP, ấp A, xã PX, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: phật; Con ông Trần Thanh V và bà Võ Thị H; chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 21/5/2012, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa nộp phạt bổ sung, lãi suất và án phí; Ngày 05/5/2017, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa nộp phạt bổ sung, lãi suất và án phí.

Tiền sự: Ngày 21/01/2021, Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 17/3/1998, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân; Ngày 14/4/1999,

Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân” và ngày 06/12/2001, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 06/5/2021.

(có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Tuyết M, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Số E đường VCK, phường PC, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương.

(vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 06/5/2021, Trần Vũ T điều khiển xe mô tô kiểu dáng wave biển số 61F8.0719 đi đến khu vực cầu Nhị Thiên Đường hướng từ Quận 5 sang Quận 8 để mua ma túy về sử dụng. T gặp 01 người phụ nữ khoảng 60 tuổi (không rõ lai lịch), T hỏi mua 03 “cái ma túy” loại heroine, giá 70.000 đồng/01 cái thì người phụ nữ đồng ý. T đưa cho người phụ nữ này số tiền 210.000 đồng và người này đưa lại cho T 01 gói nylon có chứa 03 ống nhựa màu xanh bên trong chứa chất ma túy loại heroine và để vào bao thuốc lá hiệu Jet cho vào túi quần phía trước bên phải T đang mặc. Sau đó, T điều khiển xe đi về đến trước số x đường TĐ, Phường A, Quận B thì bị Tổ tuần tra Công an Quận 4 phát hiện kiểm tra trong túi quần của T có chứa ma túy nên đưa về Công an Phường 13 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo kết luận giám định số 3020/KL-GĐ-MT ngày 14/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 (một) gói nylon chứa 03 (ba) đoạn ống nhựa màu xanh chứa chất bột màu trắng được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Vũ T và hình dấu Công an Phường 13, Quận 4, bên trong có chứa ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng là 0,2499 (không phải hai bốn chín chín) gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Trần Vũ T khai nhận mua ma túy của người phụ nữ (không rõ lai lịch) ở khu vực cầu Nhị Thiên Đường Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành xác minh, kết quả không xác định được đối tượng bán ma túy ở địa chỉ trên, nên không có cơ sở để xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Vũ T và hình dấu Công an Phường 13, Quận 4, bên trong là tang vật ma túy thu giữ của Trần Vũ T còn lại sau giám định;

- 01 (một) xe máy kiểu dáng wave màu xanh, biển số 61F8.0719 đã qua sử dụng có số khung: LLCLXN3A5X1065905, không rõ số máy do Lê Thị Tuyết M

đứng tên giấy đăng ký xe. Tại Cơ quan điều tra, bà M khai mua xe từ năm 2000 đến năm 2006 do không có nhu cầu sử dụng, nên đã bán lại cho người khác (không rõ lai lịch), nhưng không làm thủ tục sang tên. Ngoài ra, bị cáo T khai nhận đã mua xe máy này của người phụ nữ bán ve chai cách đây khoảng 03 tháng, với giá là 1.000.000 đồng, nhưng không làm giấy tờ mua bán xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 4 đã đăng báo tìm chủ xe máy trên;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng, màn hình bị bể có gắn sim, đã qua sử dụng, đây là tài sản của bị cáo dùng để liên lạc với gia đình.

Tại Bản cáo trạng số 159/CT-VKS ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Trần Vũ T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Vũ T có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, bản thân bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, nên xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Vũ T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Vũ T và hình dấu Công an Phường 13, Quận 4; Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 xe gắn máy hiệu kiểu dáng wave màu xanh, biển số 61F8.0719, đã qua sử dụng, có số khung: LLCLXN3A5X1065905, không rõ số máy. Trong thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng, màn hình bị bể có gắn sim đã qua sử dụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Vũ T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị

cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 06/5/2021, tại trước số x đường TĐ, Phường 13, Quận 4, bị cáo Trần Vũ T đã có hành vi cấu giấu trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,2499 (không phải hai bốn chín chín) gam, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng dần. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời, căn cứ Bản án số 119/2017/HSST ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử bị cáo Tuấn về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo đó đã nhận định hành vi này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, tuyên phạt bị cáo 02 năm tù, buộc bị cáo nộp phạt bổ sung, lãi suất và án phí hình sự sơ thẩm. Xét bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 02/01/2019, nhưng các khoản nộp khác bị cáo chưa thi hành (theo Công văn số 3617/CCTHADS ngày 07/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh). Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên hành vi của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cho nên, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu. Bản thân bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Vũ T và hình dấu Công an Phường 13, Quận 4, bên trong là tang vật ma túy thu giữ của Trần Vũ T còn lại sau giám định, xét đây là chất ma túy độc hại, vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Đối với 01 (một) xe máy kiểu dáng wave màu xanh, biển số 61F8.0719 đã qua sử dụng có số khung: LLCLXN3A5X1065905 không rõ số máy, xét căn cứ Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thể hiện bà

Lê Thị Tuyết M là chủ sở hữu, nhưng bà Mai khai nhận đã bán lại cho người khác (không rõ lai lịch), không làm thủ tục sang tên, nay bà không có ý kiến gì đối với xe này. Bị cáo T khai nhận đã mua xe này của người phụ nữ bán ve chai, không làm giấy tờ mua bán, nhưng ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ chứng minh cho lời khai này và bị cáo đã sử dụng xe này để làm phương tiện phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Quận 4 đã đăng báo tìm chủ sở hữu, nhưng chưa ai đến nhận, Hội đồng xét xử xét cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 (một) xe gắn máy hiệu wave màu xanh, biển số 61F8.0719 đã qua sử dụng có số khung: LLCLXN3A5X1065905 không rõ số máy. Trong thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng, màn hình bị bể có gắn sim đã qua sử dụng, xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo T.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Trần Vũ T 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2021.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Vũ T và hình dấu Công an Phường 13, Quận 4, bên trong là tang vật ma túy thu giữ của Trần Vũ T còn lại sau giám định;

Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 (một) xe máy kiểu dáng wave màu xanh, biển số 61F8.0719, đã qua sử dụng, có số khung: LLCLXN3A5X1065905, không rõ số máy. Trong thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng, màn hình bị bể có gắn sim, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và Lệ Phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nội nhận:***

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- CA TP.HCM (PC 53); (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trần Hồng Loan**

